

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG CĐ KINH TẾ - KỸ THUẬT

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 08/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 06/01/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐ Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K14CD-ĐiệnB/SEVT

Tổng số sinh viên: 60

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12021865103030S127	Phạm Hoàng Anh	84	Tốt	
2	CDT12021865103030S131	Lê Văn Châu	78	Khá	
3	CDT12021765103030S006	Nguyễn Vũ Chí	83	Tốt	
4	CDT12021865103030S133	Vũ Minh Chiến	81	Tốt	
5	CDT12021865103030S134	Nguyễn Duy Chung	82	Tốt	
6	CDT12021865103030S130	Quách Kim Cương	85	Tốt	
7	CDT12021865103030S138	Nguyễn Văn Dũng	78	Khá	
8	CDT12021865103030S140	Lương Ngọc Duy	83	Tốt	
9	CDT12021865103030S139	Phạm Lê Duy	78	Khá	
10	CDT12021865103030S143	Trần Văn Định	80	Tốt	
11	CDT12021865103030S146	Ngô Trí Đức	81	Tốt	
12	CDT12021865103030S145	Nông Văn Đức	82	Tốt	
13	CDT12021865103030S148	Đào Xuân Hà	82	Tốt	
14	CDT12021865103030S149	Sầm Tiến Hạ	95	Xuất sắc	
15	CDT12021865103030S156	Nguyễn Trọng Hiếu	83	Tốt	
16	CDT12021865103030S155	Ninh Xuân Hiếu	80	Tốt	
17	CDT12021865103030S154	Trần Văn Hiếu	80	Tốt	
18	CDT12021865103030S163	Lâm Quang Hùng	75	Khá	
19	CDT12021865103030S164	Nguyễn Văn Hùng	78	Khá	
20	CDT12021865103030S162	Vũ Văn Hùng	90	Xuất sắc	
21	CDT12021865103030S165	Nguyễn Xuân Hưng	87	Tốt	
22	CDT12021865103030S166	Vi Văn Kha	72	Khá	
23	CDT12021865103030S167	Hoàng Văn Khải	80	Tốt	
24	CDT12021865103030S259	Nguyễn Đình Khiêm	88	Tốt	
25	CDT12021865103030S168	Tạ Văn Khương	87	Tốt	
26	CDT12021865103030S171	Phạm Văn Luân	75	Khá	
27	CDT12021865103030S250	Hoàng Trung Lương	75	Khá	
28	CDT12021865103030S175	Bàn Xuân Nghĩa	85	Tốt	
29	CDT12021865103030S176	Mai Xuân Nghĩa	80	Tốt	
30	CDT12021765103030S220	Nguyễn Thị Ninh	88	Tốt	
31	CDT12021865103030S183	Vi Quốc Phương	80	Tốt	
32	CDT12021865103030S251	Nguyễn Hữu Sơn	88	Tốt	
33	CDT12021865103030S189	Trần Minh Sơn	70	Khá	
34	CDT12021865103030S191	Nguyễn Văn Tài	80	Tốt	
35	CDT12021865103030S203	Bùi Văn Thạch	83	Tốt	
36	CDT12021865103030S206	Tạ Văn Thắng	85	Tốt	
37	CDT12021865103030S207	Võ Khắc Thắng	88	Tốt	
38	CDT12021865103030S211	Nguyễn Văn Thông	80	Tốt	
39	CDT12021865103030S227	Trương Văn Thông	82	Tốt	



40	CDT12021865103030S213	Hoàng Quý	Thu	80	Tốt	
41	CDT12021865103030S214	Nông Thị	Thu	92	Xuất sắc	
42	CDT12021865103030S231	Hứa Thị Thu	Thùy	88	Tốt	
43	CDT12021865103030S217	Phạm Văn	Thực	86	Tốt	
44	CDT12021865103030S193	Vương Hoàng	Tiến	83	Tốt	
45	CDT12021865103030S194	Nguyễn Văn	Tinh	70	Khá	
46	CDT12021865103030S233	Đào Văn	Trà	72	Khá	
47	CDT12021865103030S218	Nguyễn Thu	Trang	88	Tốt	
48	CDT12021865103030S234	Đặng Hải	Trung	82	Tốt	
49	CDT12021865103030S220	Bùi Đức	Trường	86	Tốt	
50	CDT12021865103030S236	Nguyễn Khắc	Trường	82	Tốt	
51	CDT12021865103030S241	Nguyễn Văn	Trường	72	Khá	
52	CDT12021865103030S238	Thân Ngọc	Trường	77	Khá	
53	CDT12021865103030S239	Trần Quang	Trường	80	Tốt	
54	CDT12021865103030S240	Trịnh Xuân	Trường	87	Tốt	
55	CDT12021865103030S195	Trần Nguyễn Anh	Tú	80	Tốt	
56	CDT12021865103030S197	Đặng Văn	Tuấn	92	Xuất sắc	
57	CDT12021865103030S200	Nguyễn Văn	Tùng	70	Khá	
58	CDT12021865103030S244	Tạ Hoàng	Việt	82	Tốt	
59	CDT12021865103030S225	Trần Danh	Võ	82	Tốt	
60	CDT12021865103030S226	Lê Anh	Vũ	78	Khá	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	4	6.67%
Tốt	41	68.33%
Khá	15	25%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

ST số: 60



**PHÒNG CÔNG TÁC HSSV
TRƯỞNG PHÒNG**

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 6 tháng 1 năm 2021
NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Lan Phương